



Số: **011412** /VYTCC

## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 10082.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CP B.O.O NƯỚC THỦ ĐỨC  
Địa chỉ : 479 XA LỘ HÀ NỘI, LINH XUÂN, TP.HCM  
Tên mẫu : Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TPHCM  
Đặc điểm mẫu : Clo đo tại hiện trường 0.70 mg/L  
Ngày lấy mẫu : 25/03/2026  
Lượng mẫu : 01 bình x 1 lít + 01 chai x 500 ml  
Ngày nhận mẫu : 25/03/2026  
Người gửi mẫu : Hồ Thị Thu Hồng  
Người nhận mẫu : Trần Thị Thúy  
Thời gian thử nghiệm : 25/03/2026-31/03/2026

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chi tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	Coliforms tổng số	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
2	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
3	Màu sắc	SMEWW 2120 C: 2023 (a)	≤ 15	< 5	TCU
4	Mùi	HD.PP.33/KXN.LH:2023 (a)	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	/
5	pH	TCVN 6492:2011 (a)	6,0 - 8,5	7,35	/
6	Độ đục	SMEWW 2130 B: 2023 (a)	≤ 2	0,20	NTU
7	Arsen (As) tổng	SMEWW 3125 B: 2023 (a)	≤ 0,01	< 0,0005	mg/l
8	Chlor dư tự do	SMEWW 4500 - Cl - F - 2023 (a)	0,2 - 1,0	0,65	mg/l
9	Chỉ số Permanganate	TCVN 6186:1996 (a)	≤ 2	Không phát hiện LOD = 0,23	mg/l
10	Amoni (NH <sub>3</sub> và NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> tính theo N)	TCVN 6179-1:1996 (a)	≤ 1	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/l

**Mã số mẫu: 10082.26**

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- LOD: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Limit of detection.
- Kết quả chỉ tiêu Chlor dư tự do phân tích tại phòng thí nghiệm, không nhận xét, chỉ mang tính chất tham khảo.

**Nhận xét:**

Mẫu Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TPHCM có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2024/BYT do Bộ Y tế ban hành.

**01-04-2026**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .....

**TRƯỞNG VIỆN**

**TRƯỜNG KHOA XÉT NGHIỆM**



**TS. Lê Thị Ngọc Hạnh**

Số: 12558 /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 11262.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CP B.O.O NƯỚC THỦ ĐỨC  
Địa chỉ : 479 XA LỘ HÀ NỘI, LINH XUÂN, TP.HCM  
Tên mẫu : Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TP.HCM  
Đặc điểm mẫu : Kết quả chlor dư tự do đo tại hiện trường: 0,80 mg/l  
Ngày lấy mẫu : 01/04/2026  
Lượng mẫu : 01 bình x 2 lít + 01 chai x 500 ml  
Ngày nhận mẫu : 01/04/2026  
Người gửi mẫu : Hồ Thị Thu Hồng  
Người nhận mẫu : Trần Thị Thúy  
Thời gian thử nghiệm : 01/04/2026-08/04/2026

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	Coliforms tổng số	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
2	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
3	Màu sắc	SMEWW 2120 C: 2023 (a)	≤ 15	< 5	TCU
4	Mùi	HD.PP.33/KXN.LH:2023 (a)	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	/
5	pH	TCVN 6492:2011 (a)	6,0 - 8,5	7,42	/
6	Độ đục	SMEWW 2130 B: 2023 (a)	≤ 2	0,20	NTU
7	Arsen (As) tổng	SMEWW 3125 B: 2023 (a)	≤ 0,01	0,0098	mg/l
8	Chlor dư tự do	SMEWW 4500 - Cl - F - 2023 (a)	0,2 - 1,0	0,70	mg/l
9	Chỉ số Permanganate	TCVN 6186:1996 (a)	≤ 2	Không phát hiện LOD = 0,23	mg/l
10	Amoni (NH <sub>3</sub> và NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> tính theo N)	TCVN 6179-1:1996 (a)	≤ 1	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/l

**Mã số mẫu: 11262.26**

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- Kết quả Chlor dư tự do đo tại hiện trường do khách hàng cung cấp.
- Kết quả chỉ tiêu Chlor dư tự do phân tích tại phòng thí nghiệm, không nhận xét, chỉ mang tính chất tham khảo.
- LOD: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Limit of detection.

**Nhận xét:**

Mẫu Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TP.HCM có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2024/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ..... **08-04-2026**

**TUQ. VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM**



**TS. Lê Thị Ngọc Hạnh**

BỘ Y TẾ  
VIỆN Y TẾ CÔNG CỘNG  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 197/VYTCC

V/v Điều chỉnh kết quả chỉ tiêu Arsen (As) tổng  
trên phiếu kiểm nghiệm số 012558/VYTCC  
ngày 08/4/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: CÔNG TY CP B.O.O NƯỚC THỦ ĐỨC

Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và hợp tác của Quý Công ty đối với dịch vụ kiểm nghiệm của Viện trong thời gian qua.

Theo thông tin phản ánh của Quý Công ty về việc yêu cầu xem xét lại kết quả của chỉ tiêu Arsen (As) tổng trên phiếu kết quả ban hành số 012558/VYTCC ngày 08/4/2026, Viện có văn bản phản hồi như sau:

Sau khi xem xét hồ sơ kiểm nghiệm (mã số mẫu 11262.26) liên quan phiếu kết quả (số 012558/VYTCC ngày 08/4/2026), Viện phát hiện ra có sự nhầm lẫn về kỹ thuật trong quá trình thực hiện kiểm nghiệm dẫn đến sai sót khi ban hành phiếu kết quả nói trên.

Viện trân trọng thông báo đến Quý Công ty nội dung điều chỉnh kết quả như sau:

Phiếu kết quả kiểm nghiệm số **012558/VYTCC ngày 08/4/2026**

Nội dung	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh
Arsen (As) tổng	0,0098 mg/l	Không phát hiện (LOD= 0,0003 mg/l)

Các chỉ tiêu khác trên Phiếu kết quả kiểm nghiệm 012558/VYTCC ngày 08/4/2026 không bị ảnh hưởng và vẫn giữ nguyên, không thay đổi.

Ngay sau khi phát hiện sự việc, Viện đã triển khai các biện pháp khắc phục và tăng cường kiểm soát phù hợp nhằm đảm bảo tính chính xác của kết quả kiểm nghiệm cũng như nâng cao hiệu lực của hệ thống quản lý chất lượng.

Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh chân thành xin lỗi Quý Công ty về sự bất tiện phát sinh và rất mong nhận được sự thông cảm, tiếp tục hợp tác của Quý Công ty trong thời gian tới.

Trân trọng kính chào. *kt*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- DVKH, TTKN (đề t/h);
- Lưu TC, KXN, QLCL./.

*kt* VIỆN TRƯỞNG



Phạm Kim Anh



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12672.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CP B.O.O NƯỚC THỦ ĐỨC  
Địa chỉ : 479 XA LỘ HÀ NỘI, LINH XUÂN, TP.HCM  
Tên mẫu : Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TPHCM  
Đặc điểm mẫu : Kết quả chlor dư tự do đo tại hiện trường: 0,79 mg/l  
Ngày lấy mẫu : 08/04/2026  
Lượng mẫu : 01 bình x 2 lít  
Ngày nhận mẫu : 09/04/2026  
Người gửi mẫu : Hồ Thị Thu Hồng  
Người nhận mẫu : Trần Thị Thúy  
Thời gian thử nghiệm : 09/04/2026-15/04/2026

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	Coliforms tổng số	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
2	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
3	Màu sắc	SMEWW 2120 C: 2023 (a)	≤ 15	< 5	TCU
4	Mùi	HD.PP.33/KXN.LH:2023 (a)	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	/
5	pH	TCVN 6492:2011 (a)	6,0 - 8,5	7,38	/
6	Độ đục	SMEWW 2130 B: 2023 (a)	≤ 2	0,20	NTU
7	Arsen (As) tổng	SMEWW 3125 B: 2023 (a)	≤ 0,01	< 0,0005	mg/l
8	Chlor dư tự do	SMEWW 4500 - Cl - F - 2023 (a)	0,2 - 1,0	0,70	mg/l
9	Chỉ số Permanganate	TCVN 6186:1996 (a)	≤ 2	Không phát hiện LOD = 0,23	mg/l
10	Amoni (NH <sub>3</sub> và NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> tính theo N)	TCVN 6179-1:1996 (a)	≤ 1	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/l

**Mã số mẫu: 12672.26**

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- Kết quả Chlor dư tự do đo tại hiện trường do khách hàng cung cấp.
- Kết quả chỉ tiêu Chlor dư tự do phân tích tại phòng thí nghiệm, không nhận xét, chỉ mang tính chất tham khảo.
- LOD: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Limit of detection.

**Nhận xét:**

Mẫu Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TPHCM có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2024/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .....**16-04-2026**.....

**TUQ. VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM**



**ThS.Nguyễn Quốc Tuấn**

Số: 015212/VYTCC



**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
Mã số mẫu: 13559.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CP B.O.O NƯỚC THỦ ĐỨC  
Địa chỉ : 479 XA LỘ HÀ NỘI, LINH XUÂN, TP.HCM  
Tên mẫu : Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại BỂ chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TP.HCM  
Đặc điểm mẫu : Kết quả chlor dư tự do đo tại hiện trường: 0,79 mg/l  
Ngày lấy mẫu : 15/04/2026  
Lượng mẫu : 01 bình x 1 lít + 01 chai x 500 ml  
Ngày nhận mẫu : 15/04/2026  
Người gửi mẫu : Hồ Thị Thu Hồng  
Người nhận mẫu : Trần Thị Thúy  
Thời gian thử nghiệm: 15/04/2026-22/04/2026

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	Coliforms tổng số	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
2	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
3	Màu sắc	SMEWW 2120 C: 2023 (a)	≤ 15	< 5	TCU
4	Mùi	HD.PP.33/KXN.LH:2023 (a)	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	/
5	pH	TCVN 6492:2011 (a)	6,0 - 8,5	7,32	/
6	Độ đục	SMEWW 2130 B: 2023 (a)	≤ 2	0,20	NTU
7	Arsen (As) tổng	SMEWW 3125 B: 2023 (a)	≤ 0,01	< 0,0005	mg/l
8	Chlor dư tự do	SMEWW 4500 - Cl - F - 2023 (a)	0,2 - 1,0	0,70	mg/l
9	Chỉ số Permanganate	TCVN 6186:1996 (a)	≤ 2	Không phát hiện LOD = 0,23	mg/l
10	Amoni (NH <sub>3</sub> và NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> tính theo N)	TCVN 6179-1:1996 (a)	≤ 1	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/l

Mã số mẫu: 13559.26

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- Kết quả Chlor dư tự do đo tại hiện trường do khách hàng cung cấp.
- Kết quả chỉ tiêu Chlor dư tự do phân tích tại phòng thí nghiệm, không nhận xét, chỉ mang tính chất tham khảo.
- LOD: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Limit of detection.

**Nhận xét:** Mẫu Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TP.HCM có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2024/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .....**22-04-2026**....

**TU. VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM**



**TS. Lê Thị Ngọc Hạnh**

Số: **015631** /VYTCC



**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
Mã số mẫu: 14676.26



Tên khách hàng : CÔNG TY CP B.O.O NƯỚC THỦ ĐỨC  
Địa chỉ : 479 XA LỘ HÀ NỘI, LINH XUÂN, TP.HCM  
Tên mẫu : **Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TPHCM**  
Đặc điểm mẫu : Kết quả chlor dư tự do đo tại hiện trường: 0,83 mg/l  
Ngày lấy mẫu : 22/04/2026  
Lượng mẫu : 01 bình x 1 lít + 01 chai x 500 ml  
Ngày nhận mẫu : 22/04/2026  
Người gửi mẫu : Hồ Thị Thu Hồng  
Người nhận mẫu : Trần Thị Thúy  
Thời gian thử nghiệm: 22/04/2026-28/04/2026

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	Coliforms tổng số	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
2	<i>Escherichia coli</i>	TCVN 6187-1:2019 (a)	< 1	0	CFU/100 ml
3	Màu sắc	SMEWW 2120 C: 2023 (a)	≤ 15	< 5	TCU
4	Mùi	HD.PP.33/KXN.LH:2023 (a)	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	/
5	pH	TCVN 6492:2011 (a)	6,0 - 8,5	7,38	/
6	Độ đục	SMEWW 2130 B: 2023 (a)	≤ 2	0,20	NTU
7	Arsen (As) tổng	SMEWW 3125 B: 2023 (a)	≤ 0,01	Không phát hiện LOD = 0,0003	mg/l
8	Chlor dư tự do	SMEWW 4500 - Cl - F - 2023 (a)	0,2 - 1,0	0,75	mg/l
9	Chỉ số Permanganate	TCVN 6186:1996 (a)	≤ 2	Không phát hiện LOD = 0,23	mg/l
10	Amoni (NH <sub>3</sub> và NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> tính theo N)	TCVN 6179-1:1996 (a)	≤ 1	Không phát hiện LOD = 0,02	mg/l

Mã số mẫu: 14676.26

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- LOD: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Limit of detection.
- Kết quả Chlor dư tự do đo tại hiện trường do khách hàng cung cấp.
- Kết quả chỉ tiêu Chlor dư tự do phân tích tại phòng thí nghiệm, không nhận xét, chỉ mang tính chất tham khảo.

**Nhận xét:** Mẫu Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt – Tại Bể chứa nước sạch nhà máy BOO Thủ Đức, 479 Xa Lộ Hà Nội, Linh Xuân, TPHCM có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2024/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ..... 28 -04- 2026

**TUQ. VIỆN TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM**



**TS. Lê Thị Ngọc Hạnh**